

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẢNG BOM
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: **66/2020/HS-ST**

Ngày: 24 - 4 - 2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Bích Liễu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Xuân Dậu và bà Đỗ Thị Hồng Nhung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Kiều Diễm - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 64/2020/TLST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2020/QĐXXST-HS ngày 10/4/2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Trần N, sinh ngày 17/8/1985 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: số 132/21/14, đường TT, khu 3, phường A, Quận B, thành phố C; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn N1 (đã chết) và con bà Trần Thị Thanh N2, sinh năm 1948; Chưa có vợ, con; Tiền án, Tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 30/9/2014 bị Tòa án nhân dân Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 10 tháng tù và ngày 26/12/2014 bị Tòa án nhân dân Quận 2, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và đã chấp hành xong hình phạt; Bị giam giữ từ ngày 15/12/2019 đến nay. (Có mặt)

Người làm chứng: Anh Tô Văn H, sinh năm 1975. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Trần N bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2018, loại ma túy tổng hợp. Khoảng tháng 5/2019 N đi chơi ở quán Bar Cagalis ở thành phố Hồ Chí Minh thì được 01 người bạn cho 02 viên thuốc lắc và 01 túi thảo mộc khô để sử dụng. Khoảng đầu tháng 12/2019, N đem theo số ma túy trên đến thuê phòng số 15 Nhà nghỉ Gia Hậu (thuộc ấp Bàu Cá, xã Trung Hòa, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai) để nghỉ ngơi và thực hiện các giao dịch vay tiền, rút tiền trên mạng thông qua các tài khoản thẻ ATM. Đến 15 giờ 45 phút ngày 15/12/2019 Công an huyện Trảng Bom kiểm tra phòng số 15 Nhà nghỉ Gia Hậu bắt quả tang Nguyễn Trần N đang tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói nylon hàn kín chứa 01 viên nén màu xanh nhạt và 01 gói nylon chứa chất bột màu xanh đậm (niêm phong ký hiệu M1), 01 bịch nylon chứa thảo mộc khô (niêm phong ký hiệu M2), 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, 01 điện thoại Iphone X số sim 0986.556.020, 01 xe Honda SH biển số 59G2-657.61, 131 sim điện thoại, 08 điện thoại di động hiệu Nokia, 05 thẻ ATM (gồm 01 Viettel pay, 02 thẻ TP Bank, 01 thẻ ACB, 01 thẻ Napas), 03 thẻ căn cước, 02 giấy phép lái xe và 01 máy tính hiệu Dell.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã trưng cầu giám định số ma túy thu giữ nêu trên. Tại bản kết luận giám định số 1645/KLGD-PC09 ngày 23/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

+ Mẫu 01 viên nén hình tròn màu xanh nhạt (ký hiệu M11) được niêm phong gửi đến giám định có khối lượng: 0,3619 gam loại: Dimethylsulfone, Caffeine và Acetaminofen.

+ Mẫu chất bột màu xanh đậm (ký hiệu M12) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,2832 gam loại MDMA.

+ Mẫu thảo mộc khô (ký hiệu M2) được niêm phong gửi đến giám định có khối lượng: 1,1018 gam loại 5-Fluoro MDMB-PICA.

Dimethyl sulfone, Caffeine, Acetaminofen và 5-Fluoro MDMB-PICA không thuộc Danh mục chất ma túy và tiền chất ban hành kèm theo Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Thủ tướng chính phủ. Mẫu M11, M2 đã sử dụng hết trong công tác giám định.

Về vật chứng:

+ Đối với 01 điện thoại Iphone X số sim 0986.556.020 và 01 xe Honda SH biển số 59G2-657.61 của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bom đã trả lại cho gia đình bị cáo.

+ Đối với 131 sim điện thoại, 08 điện thoại di động hiệu Nokia, 05 thẻ ATM, 03 thẻ căn cước, 02 giấy phép lái xe và 01 máy tính hiệu Dell có liên quan đến vụ án khác nên Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bom tách ra để làm rõ, xử lý sau.

Đối với đối tượng đưa ma túy cho bị cáo ở quán Bar Cagalis tại thành phố Hồ Chí Minh, do bị cáo không biết tên tuổi và địa chỉ nên Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bom tách ra tiếp tục xác minh làm rõ, khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với hành vi thực hiện các giao dịch vay tiền, rút tiền trên mạng thông qua các tài khoản thẻ ATM của bị cáo đang được Phòng cảnh sát hình sự (PC02) Công an tỉnh Đồng Nai tiến hành xác minh, điều tra xử lý theo quy định.

Tại bản cáo trạng số 88/CT-VKS-TB ngày 17 tháng 3 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom truy tố bị cáo Nguyễn Trần N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 (Nay gọi tắt là Bộ luật Hình sự).

Tại phiên tòa, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

1. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo N từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.
2. Về vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy.
3. Về án phí: Buộc bị cáo chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội nêu trên, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai người làm chứng. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 15/12/2019, tại phòng số 15 Nhà nghỉ Gia Hậu thuộc ấp Bàu Cá, xã Trung Hòa, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, bắt quả tang bị cáo Nguyễn Trần N đang tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng 0,2832 gam, loại MDMA nhằm mục đích để bị cáo sử dụng. Vì vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Trần N đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[2] Xét tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; Vì ma túy là loại độc được gây nghiện nên Nhà nước độc quyền quản lý, Nhà nước nghiêm cấm các hoạt động tàng trữ trái phép chất ma túy.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Năm 2014 bị cáo bị Tòa án nhân dân Quận 1 và Quận 2, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 10 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” nhưng đã được xóa án tích; Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] Về xử lý vật chứng: Tịch thu và tiêu hủy 01 phong bì niêm phong chứa ma túy sau giám định số 1645/KLGD-PC09 ngày 24/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy theo điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[5] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[6] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử là phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

1.1 Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Trần N** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1.2 Xử phạt bị cáo **Nguyễn Trần N 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày 15/12/2019.

2. Căn cứ vào điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu và tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau khi giám định được đựng trong 01 phong bì niêm phong số 1645/KLGD-PC09 ngày 24/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (Hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Trảng Bom, theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 19/3/2020).

3. Căn cứ vào điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo N phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai ;
- VKSND H. Trảng Bom; tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan điều tra CAH. Trảng Bom;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo;
- THA, Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Đinh Thị Bích Liễu